DOI: 10.62829/VNHN.383.144.150

LỐI SỐNG CỦA SINH VIÊN TRONG KỶ NGUYÊN VƯƠN MÌNH CỦA DÂN TỘC

(*Nghiên cứu trường hợp Trường Đại học Kiểm sát*)

✍**Nguyễn Minh Quân - Nguyễn Ánh Dương**
Trường Đại học Kiểm sát

● **TÓM TẮT:** *Trong bối cảnh đất nước đang bước vào kỷ nguyên phát triển mới với sự tác động mạnh mẽ của khoa học – công nghệ và hội nhập quốc tế, lối sống của sinh viên có nhiều biến đổi rõ nét. Bài viết tập trung phân tích đặc điểm, thực trạng lối sống của sinh viên Trường Đại học Kiểm sát trên các phương diện học tập, quan hệ xã hội và tham gia hoạt động tập thể. Trên cơ sở kết quả khảo sát, bài viết chỉ ra những ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân chủ yếu, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm xây dựng lối sống tích cực, phù hợp với yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực pháp lý trong giai đoạn hiện nay*

● ***Từ khóa:*** *Lối sống sinh viên, sinh viên luật, Trường Đại học Kiểm sát, kỷ nguyên số, giá trị sống.*

● **ABSTRACT:** *In the context of the country entering a new era of development, strongly influenced by science–technology advancements and international integration, students' lifestyles have undergone significant changes. This article focuses on analyzing the characteristics and current situation of students' lifestyles at the University of Procuracy across aspects such as learning, social relationships, and participation in collective activities. Based on survey results, the paper identifies key strengths, limitations, and underlying causes, thereby proposing several solutions to foster a positive lifestyle aligned with the requirements of training legal human resources in the current period.*

● ***Keywords:*** *Student lifestyle; law students; University of Procuracy; digital era; life values.*

Ngày nhận bài: 02/4/2026 Ngày bình duyệt: 05/4/2026 Ngày duyệt đăng: 07/4/2026

1. MỞ ĐẦU

Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học - công nghệ, đặc biệt là công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, đang làm thay đổi sâu sắc đời sống xã hội. Trong bối cảnh đó, lối sống của con người, nhất là thế hệ trẻ có nhiều chuyển biến cả về nhận thức, hành vi và hệ giá trị. Sinh viên - lực lượng trí thức tương lai của đất nước - vừa là đối tượng chịu tác động, vừa là chủ thể góp phần định hình những xu hướng phát triển mới của xã hội.

Lối sống có thể được hiểu là tổng thể những phương thức hoạt động sống tương đối ổn định của con người, thể hiện trong các lĩnh vực từ học tập, lao động đến quan hệ xã hội và đời sống tinh thần[(1)]. Đối với sinh viên, lối sống không chỉ ảnh hưởng đến kết quả học tập mà còn tác động trực

tiếp đến việc hình thành nhân cách và định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

Trường Đại học Kiểm sát là cơ sở đào tạo đặc thù trong lĩnh vực pháp luật, nơi đòi hỏi sinh viên không chỉ giỏi chuyên môn mà còn phải có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp vững vàng. Vì vậy, việc nghiên cứu lối sống của sinh viên tại đây có ý nghĩa quan trọng trong việc nhận diện thực trạng, từ đó đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ pháp lý đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước.

2. NỘI DUNG: THỰC TRẠNG LỐI SỐNG SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIỂM SÁT

2.1. Ưu điểm

**** Trong học tập và nghiên cứu***

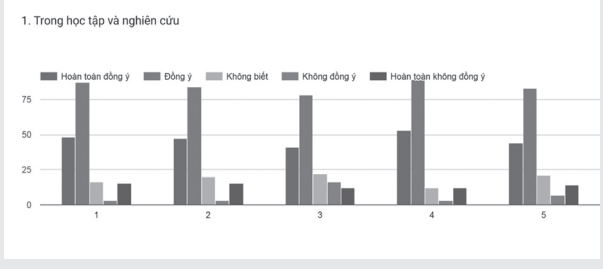

Biểu đồ 1: Kết quả khảo sát mặt tích cực trong lối sống của sinh viên Trường Đại học Kiểm sát ở phương diện học tập và nghiên cứu

Chú thích:

1. Sinh viên Trường Đại học Kiểm sát có ý thức xây dựng kế hoạch học tập cho từng học kỳ

2. Sinh viên tích cực tìm kiếm thêm tư liệu phục vụ môn học

3. Sinh viên luôn chủ động trao đổi với giảng viên về nội dung bài giảng

4. Sinh viên học tập với mục tiêu nâng cao năng lực nghề nghiệp trong tương lai

5. Sinh viên chăm chỉ học thêm ngoại ngữ/tin học

Kết quả khảo sát cho thấy sinh viên Trường Đại học Kiểm sát có nhiều biểu hiện tích cực trong ý thức học tập và định hướng nghề nghiệp. Đối với việc xây dựng kế hoạch học tập theo từng học kỳ, 51,5% sinh viên đồng ý và 28,4% hoàn toàn đồng ý, trong khi tỷ lệ không đồng ý chỉ chiếm khoảng 1,8%. Điều này cho thấy phần lớn sinh viên đã có ý thức chủ động trong việc tổ chức và định hướng quá trình học tập. Về việc chủ động tìm kiếm tài liệu phục vụ môn học, 49,7% sinh viên đồng ý và 27,8% hoàn toàn đồng ý, cho thấy nhiều sinh viên đã tích cực mở rộng kiến thức ngoài phạm vi bài giảng. Đối với việc trao đổi học thuật với giảng viên, 46,2% sinh viên đồng ý và 24,3% hoàn toàn đồng ý, phản ánh xu hướng sinh viên ngày càng chủ động trong việc trao đổi và làm rõ nội dung học tập. Nội dung nhận được mức đồng thuận cao nhất là học tập nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp, với 52,7% sinh viên đồng ý và 31,4% hoàn toàn đồng ý. Ngoài ra, 49,1% sinh viên đồng ý và 26% hoàn toàn đồng ý cho rằng sinh viên chăm chỉ học thêm ngoại ngữ và tin học. Nhìn chung, đa số sinh viên thể hiện tinh thần học tập nghiêm túc, chủ động tiếp thu tri thức và có định hướng nghề nghiệp rõ ràng.

**** Trong quan hệ xã hội và ứng xử***

Kết quả khảo sát cho thấy sinh viên Trường Đại học Kiểm sát có nhiều biểu hiện tích cực trong quan hệ xã hội và văn hóa ứng xử. Cụ thể, 41,4% sinh viên đồng ý và 43,8% hoàn toàn đồng ý rằng sinh viên có thái độ lễ phép với giảng viên và cán bộ nhà trường. Bên cạnh đó, 43,2% sinh viên đồng ý và 39,1% hoàn toàn đồng ý cho rằng sinh viên có mối quan hệ hòa đồng và tôn trọng lẫn nhau trong học tập và sinh hoạt. Đối với việc giữ gìn hình ảnh cá nhân phù hợp với môi trường đào tạo pháp luật, 45,6% sinh viên đồng ý và 38,5% hoàn toàn đồng ý. Ngoài ra, 47,9% sinh viên đồng ý và 33,1% hoàn toàn đồng ý cho rằng sinh viên giao tiếp đúng mực và có văn hóa trong nhà trường. Về ý thức chấp hành nội quy, 48,5% sinh viên đồng ý và 34,9% hoàn toàn đồng

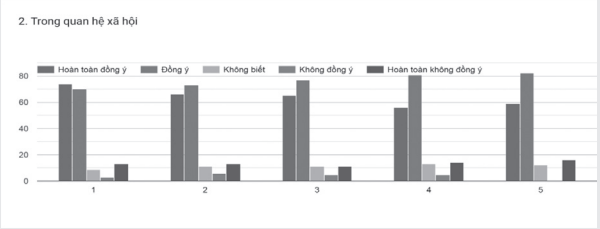

Biểu đồ 2: Kết quả khảo sát mặt tích cực trong lối sống của sinh viên Trường Đại học Kiểm sát ở phương diện quan hệ xã hội và ứng xử

Chú thích

1. Sinh viên Trường Đại học Kiểm sát có thái độ ứng xử lễ phép với giảng viên và cán bộ nhà trường

2. Sinh viên có mối quan hệ hòa đồng, tôn trọng lẫn nhau trong học tập và sinh hoạt

3. Sinh viên có ý thức giữ gìn hình ảnh cá nhân phù hợp với môi trường đào tạo pháp luật

4. Sinh viên giao tiếp đúng mực, có văn hóa trong nhà trường

5. Sinh viên tôn trọng và chấp hành nội quy, quy tắc ứng xử của nhà trường

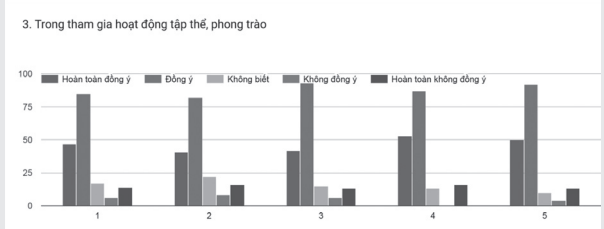

Biểu đồ 3: Kết quả khảo sát mặt tích cực trong lối sống của sinh viên Trường Đại học Kiểm sát ở phương diện tham gia hoạt động tập thể, phong trào

Chú thích biểu đồ:

1. Sinh viên tích cực tham gia các hoạt động do Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên tổ chức

2. Sinh viên quan tâm đến các hoạt động chính trị, tư tưởng trong nhà trường

3. Sinh viên tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng

4. Sinh viên có tinh thần trách nhiệm khi tham gia hoạt động tập thể

5. Sinh viên chủ động rèn luyện kỹ năng mềm thông qua phong trào sinh viên

ý với nhận định rằng sinh viên tôn trọng và thực hiện các quy định của nhà trường. Nhìn chung, tỷ lệ sinh viên lựa chọn "đồng ý" và "hoàn toàn đồng ý" chiếm ưu thế, cho thấy sinh viên có ý thức duy trì chuẩn mực ứng xử và xây dựng môi trường học đường văn minh.

**** Trong tham gia hoạt động tập thể, phong trào***

Kết quả khảo sát cho thấy sinh viên có xu hướng tích cực tham gia các hoạt động tập thể và phong trào của nhà trường. Đối với hoạt động do Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên tổ chức, 50,3% sinh viên đồng ý và 27,8% hoàn toàn đồng ý rằng sinh viên tích cực tham gia. Về mức độ quan tâm đến các hoạt động chính trị – tư tưởng, 48,5% sinh viên đồng ý và 24,3% hoàn toàn đồng ý. Các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng cũng nhận được sự tham gia tích cực với 55% sinh viên đồng ý và 24,9% hoàn toàn đồng ý. Bên cạnh đó, 51,5% sinh viên đồng ý và 31,4% hoàn toàn đồng ý cho rằng sinh viên có tinh thần trách nhiệm khi tham gia hoạt động tập thể. Ngoài ra, 54,4% sinh viên đồng ý và 29,6% hoàn toàn đồng ý cho rằng sinh viên chủ động rèn luyện kỹ năng mềm thông qua các phong trào sinh viên. Những kết quả này cho thấy việc tham gia hoạt động tập thể đã góp phần giúp sinh viên phát triển kỹ năng xã hội, tinh thần trách nhiệm và ý thức cộng đồng.

2.2. Hạn chế

**** Trong học tập và rèn luyện***

Kết quả khảo sát cho thấy trong học tập và rèn luyện của sinh viên vẫn tồn tại

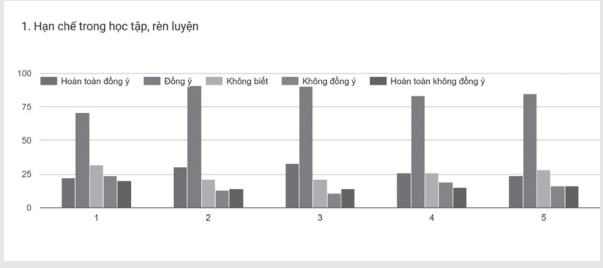

Biểu đồ 4: Kết quả khảo sát về hạn chế trong học tập và rèn luyện sinh viên kiểm sát.

Chú thích:

1. Sinh viên thường sử dụng tài liệu khi thi/kiểm tra mà chưa được phép.

2. Một số sinh viên chưa có thói quen tự học thường xuyên.

3. Sinh viên còn gặp khó khăn trong việc quản lý thời gian học tập và thảo luận với các bạn trong lớp về bài học.

4. Sinh viên trường Đại Học Kiểm Sát trong học tập đôi khi chỉ để vượt qua kỳ thi hơn là để nắm vững kiến thức chuyên môn.

5. Việc sử dụng mạng xã hội ảnh hưởng đến hiệu quả học tập của sinh viên.

một số hạn chế. Đối với việc sử dụng tài liệu khi thi hoặc kiểm tra khi chưa được phép, 42% sinh viên lựa chọn "Đồng ý" và 13% "Hoàn toàn đồng ý", cho thấy vẫn còn tình trạng học tập mang tính đối phó. Về thói quen tự học, 53,8% sinh viên đồng ý và 17,7% hoàn toàn đồng ý rằng một số sinh viên chưa duy trì việc tự học thường xuyên. Ngoài ra, 53,2% sinh viên đồng ý và khoảng 20% hoàn toàn đồng ý cho rằng sinh viên gặp khó khăn trong quản lý thời gian học tập và tham gia thảo luận học thuật. Đối với nhận định sinh viên học tập chủ yếu nhằm vượt qua kỳ thi, 49,1% sinh viên đồng ý và 15,3% hoàn toàn đồng ý. Bên cạnh đó, việc sử dụng mạng xã hội cũng ảnh hưởng đến hiệu quả học tập khi 50,3% sinh viên đồng ý và 14,2% hoàn toàn đồng ý với nhận định này. Những kết quả trên cho thấy sinh viên vẫn cần cải thiện ý thức tự học, phương pháp học tập và quản lý thời gian.

**** Trong quan hệ xã hội và ứng xử***

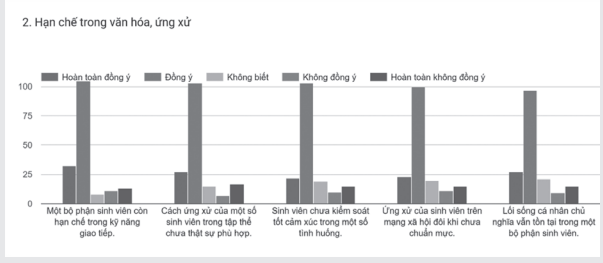

Biểu đồ 5: Kết quả khảo sát về hạn chế trong văn hóa, ứng xử sinh viên Kiểm sát.

Kết quả khảo sát cho thấy vẫn còn một số hạn chế trong văn hóa và cách ứng xử của sinh viên. Cụ thể, 62,1% sinh viên đồng ý và 19% hoàn toàn đồng ý (81%) cho rằng một bộ phận sinh viên còn hạn chế về kỹ năng giao tiếp. Đối với cách ứng xử trong tập thể, 70% sinh viên đồng ý và 16% hoàn toàn đồng ý rằng cách ứng xử của một số sinh viên chưa thật sự phù hợp. Ngoài ra, 62,1% sinh viên đồng ý và 14,2% hoàn toàn đồng ý (76,3%) cho rằng sinh viên đôi khi chưa kiểm soát tốt cảm xúc trong một số tình huống. Trong môi trường mạng xã hội, 59,1% sinh viên đồng ý và 13,6% hoàn toàn đồng ý (72,7%) cho rằng cách ứng xử của sinh viên đôi khi chưa chuẩn mực. Bên cạnh đó, 57,3% sinh viên đồng ý và 16% hoàn toàn đồng ý (73,3%) cho rằng lối sống cá nhân chủ nghĩa vẫn tồn tại trong một bộ phận sinh viên. Kết quả khảo sát cho thấy sinh viên vẫn còn một số hạn chế trong kỹ năng giao tiếp, kiểm soát cảm xúc, cách ứng xử trong tập thể và trên mạng xã hội, cũng như xu hướng cá nhân chủ nghĩa, từ đó đặt ra yêu cầu cần tăng cường giáo dục kỹ năng sống và xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh trong môi trường sinh viên.

**** Trong tham gia hoạt động tập thể và phong trào***

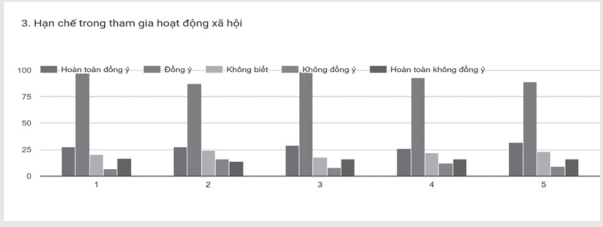

Biểu đồ 6: Kết quả khảo sát về hạn chế trong ham gia hoạt động tập thể và phong trào

Chú thích:

1. Sinh viên còn ưu tiên thời gian cho hoạt động cá nhân hơn hoạt động chung.

2. Sinh viên còn hạn chế về kỹ năng làm việc nhóm.

3. Việc tham gia phong trào của một số sinh viên còn mang tính hình thức.

4. Hạn chế trong tham gia hoạt động xã hội ảnh hưởng đến lối sống toàn diện.

5. Mức độ gắn kết của sinh viên trong phong trào chưa cao.

Kết quả khảo sát cho thấy việc tham gia các hoạt động xã hội của sinh viên vẫn còn một số hạn chế. Cụ thể, 57,3% sinh viên đồng ý và 16,5% hoàn toàn đồng ý (73,8%) cho rằng sinh viên còn ưu tiên hoạt động cá nhân hơn hoạt động chung. Về kỹ năng làm việc nhóm, 51,4% sinh viên đồng ý và 16,5% hoàn toàn đồng ý (gần 70%) cho rằng sinh viên vẫn còn hạn chế ở kỹ năng này. Ngoài ra, 58% sinh viên đồng ý và 17,1% hoàn toàn đồng ý (75,1%) cho rằng việc tham gia phong trào của một số sinh viên còn mang tính hình thức. Khảo sát cũng cho thấy 55% sinh viên đồng ý và 15,3% hoàn toàn đồng ý (70,3%) rằng hạn chế trong tham gia hoạt động xã hội có thể ảnh hưởng đến sự phát triển toàn diện của sinh viên. Bên cạnh đó, 52,6% sinh viên đồng ý và 20% hoàn toàn đồng ý (72,6%) cho rằng mức độ gắn kết của sinh viên trong các phong trào chưa cao. Kết quả khảo sát cho thấy việc tham gia các hoạt động xã hội của sinh viên vẫn còn nhiều hạn chế, thể hiện ở xu hướng ưu tiên hoạt động cá nhân, kỹ năng làm việc nhóm chưa cao, sự tham gia phong trào còn mang tính hình thức và mức độ gắn kết trong các hoạt động tập thể chưa thật sự chặt chẽ.

2.3. Nguyên nhân

**** Nguyên nhân đến từ bản thân sinh viên***

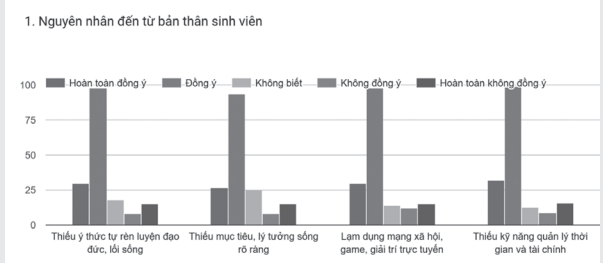

Biểu đồ 7: Kết quả khảo sát nguyên nhân những hạn chế đến từ bản thân sinh viên Trường Đại học Kiểm sát

Trước hết, các yếu tố từ bản thân sinh viên được xem là nguyên nhân quan trọng. Trong đó, thiếu kỹ năng quản lý thời gian và tài chính có tỷ lệ đồng thuận cao nhất, khoảng 77,5%. Ngoài ra, tình trạng lạm dụng mạng xã hội và các hình thức giải trí trực tuyến cũng được khoảng 75,7% sinh viên cho rằng là nguyên nhân ảnh hưởng đến lối sống. Bên cạnh đó, một bộ phận sinh viên còn thiếu ý thức rèn luyện đạo đức (75,7% sinh viên đồng tình) và chưa xác định rõ mục tiêu sống (71,6% sinh viên đồng thuận). Cho thấy được các hạn chế lối sống của sinh viên còn chịu nhiều tác động từ hạn chế trong kỹ năng cá nhân và sự ảnh hưởng của mạng xã hội, dẫn đến việc chưa định hướng rõ ràng mục tiêu sống.

**** Nguyên nhân đến từ gia đình***

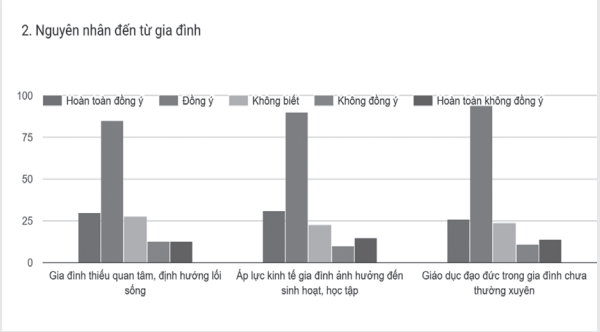

Biểu đồ 8: Kết quả khảo sát nguyên nhân những hạn chế đến từ gia đình của sinh viên Trường Đại học Kiểm sát

Về phía gia đình, áp lực kinh tế cũng là yếu tố có ảnh hưởng đáng kể đến đời sống và học tập của sinh viên với khoảng 71,6% sinh viên đồng ý. Ngoài ra, việc giáo dục đạo đức trong gia đình chưa thường xuyên (71% sinh viên đồng tình) hoặc sự thiếu quan tâm, định hướng của gia đình (68% sinh viên đồng thuận) cũng được cho là có tác động nhất định đến lối sống của sinh viên. Điều này thể hiện rằng gia đình có vai trò định hướng và hình thành lối sống của sinh viên.

**** Nguyên nhân đến từ môi trường xã hội***

Đối với môi trường xã hội, ảnh hưởng tiêu cực từ mạng xã hội và Internet là nguyên nhân được nhiều sinh viên lựa chọn nhất, với khoảng 78,7%. Bên cạnh đó, áp lực về vị thế xã hội (75,7% sinh viên đồng thuận) và xu hướng coi trọng lợi ích cá nhân trong xã hội hiện nay (75,1% sinh viên đồng tình) cũng được xem là những yếu tố tác động đến lối sống của sinh viên. Qua đó, môi trường xã hội, đặc biệt là mạng xã hội và các giá trị xã hội hiện đại, có ảnh hưởng đáng kể đến việc hình thành lối sống của sinh viên nói chung và sinh viên Trường Đại học Kiểm sát nói riêng.

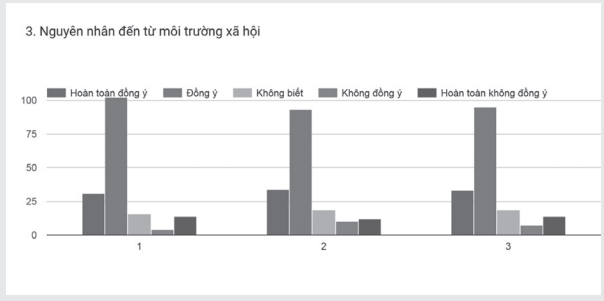

Biểu đồ 9: Kết quả khảo sát nguyên nhân những hạn chế đến từ môi trường xã hội của sinh viên Trường Đại học Kiểm sát

Chú thích biểu đồ

1. Ảnh hưởng tiêu cực từ mạng xã hội và Internet

2. Sinh viên thường có lối sống coi trọng lợi ích cá nhân (thực dụng) điều đó đang làm rạn nứt các mối quan hệ chân thành với nhau

3. Cuộc đua khốc liệt về vị thế xã hội và vật chất đang làm gia tăng mức độ căng thẳng (stress) trong cuộc sống hàng ngày

3. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, GIẢI PHÁP

Từ những phân tích trên có thể thấy rằng lối sống của sinh viên Trường Đại học Kiểm sát vừa có nhiều điểm tích cực, vừa tồn tại những hạn chế cần khắc phục. Trong bối cảnh đất nước đang phát triển nhanh chóng, việc xây dựng lối sống lành mạnh cho sinh viên là yêu cầu cấp thiết.

Đối với nhà trường, cần tiếp tục chú trọng giáo dục chính trị, tư tưởng và đạo đức nghề nghiệp, giúp sinh viên hiểu rõ trách nhiệm của mình đối với xã hội cũng như đối với nghề nghiệp trong tương lai phải "Công minh, chính trực, khách quan, thận trọng, khiêm tốn." [(2)]. Cùng với đó, phương pháp giảng dạy cần được đổi mới theo hướng tăng cường sự tham gia chủ động của sinh viên. Các hình thức học tập gắn với thực tiễn như thảo luận, phân tích tình huống pháp lý hoặc mô phỏng phiên

tòa không chỉ giúp sinh viên củng cố kiến thức mà còn rèn luyện tư duy phản biện và kỹ năng nghề nghiệp. Ngoài hoạt động giảng dạy, việc quản lý và đánh giá rèn luyện sinh viên cũng cần được quan tâm. Thông qua các hoạt động của Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên, nhà trường có thể tạo ra môi trường thuận lợi để sinh viên rèn luyện kỹ năng mềm, tinh thần trách nhiệm và ý thức cộng đồng.

Đối với sinh viên, cần chủ động trong quá trình rèn luyện và phát triển bản thân. Trước hết, mỗi sinh viên cần xác định mục tiêu học tập rõ ràng và xây dựng kế hoạch học tập phù hợp với năng lực của mình. Khi có mục tiêu cụ thể, sinh viên sẽ dễ dàng duy trì động lực và hình thành thói quen học tập nghiêm túc. Ý thức trung thực trong học tập cũng là yếu tố quan trọng đối với sinh viên ngành luật. Việc tuân thủ các quy định trong học tập, không gian lận trong thi cử hay sao chép tài liệu không chỉ thể hiện thái độ tôn trọng tri thức mà còn góp phần rèn luyện phẩm chất liêm chính.[3] Ngoài ra, sinh viên cần biết quản lý thời gian hợp lý và sử dụng mạng xã hội một cách có chọn lọc. Khi được sử dụng đúng mục đích, các nền tảng số có thể trở thành công cụ hỗ trợ học tập hiệu quả. Ngược lại, việc lạm dụng mạng xã hội có thể ảnh hưởng đến hiệu quả học tập và thói quen sinh hoạt. Tham gia các hoạt động tập thể và hoạt động tình nguyện cũng là một cách quan trọng để sinh viên rèn luyện bản thân. Những hoạt động này không chỉ giúp phát triển kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm mà còn góp phần hình thành tinh thần trách nhiệm đối với cộng đồng.

Đối với gia đình và xã hội, cần tạo môi trường giáo dục tích cực, tăng cường định hướng giá trị sống và hạn chế những tác động tiêu cực từ môi trường. Đặc biệt là Internet và mạng xã hội, cũng tác động đáng kể đến nhận thức và hành vi của sinh viên. Nếu được tiếp cận một cách có chọn lọc, đây sẽ là nguồn thông tin hữu ích phục vụ học tập và mở rộng hiểu biết. Ngược lại, việc tiếp nhận thông tin thiếu kiểm soát có thể dẫn đến những ảnh hưởng tiêu cực, lệch lạc giá trị của sinh viên.[4]

Nhìn chung, việc xây dựng lối sống tích cực cho sinh viên không chỉ là nhiệm vụ riêng của cá nhân mà cần có sự phối hợp đồng bộ giữa nhà trường, gia đình và xã hội, qua đó góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ sự phát triển bền vững của đất nước./.

---

(1). Nguyễn Ngọc Hà (2010), *Đặc điểm tư duy và lối sống con người Việt Nam hiện nay và những vấn đề đặt ra trước yêu cầu đổi mới và hội nhập quốc tế,* Đề tài khoa học cấp nhà nước, Mã số: KX. 03.07/06 – 10.

(2). Lời huấn thị của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với cán bộ ngành Kiểm sát: "Công minh, chính trực, khách quan, thận trọng, khiêm tốn."

(3). Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 9/11/2022 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

(4). Quốc hội (2018), Điều 8 Luật An ninh mạng, Luật số 24/2018/QH14.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Ngọc Hà (2010), *Đặc điểm tư duy và lối sống con người Việt Nam hiện nay và những vấn đề đặt ra trước yêu cầu đổi mới và hội nhập quốc tế,* Đề tài khoa học cấp nhà nước, Mã số: KX.03.07/06 – 10.

2. Lời huấn thị của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với cán bộ ngành Kiểm sát: "Công minh, chính trực, khách quan, thận trọng, khiêm tốn."

3. Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 9/11/2022 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

4. Quốc hội (2018), Điều 8 Luật An ninh mạng, Luật số 24/2018/QH14.